**TUẦN 26**

**Ngày thứ 1**

Ngày soạn: 14/3/2025

Ngày dạy: Thứ Hai ngày 17 tháng 3 năm 2025

**TOÁN**

**BÀI 54: PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại

- Phát triển năng lực tư duy, giải quyết vấn đề và lập luận và giao tiếp toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ, phiếu bài tập.

- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4p)**\* Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.\* Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Đọc phân số sau:  cái bánh+ Câu 2: Đọc phân số  + Câu 3. Viết phân số sau: Ba phần năm+ Câu 4: Nêu cấu tạo phân số - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời:- Ba phần tư cái bánh- Mười bốn phần mười chín- - Phân số có tử số là 2, mẫu số là 3- HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức (13p)**\*Mục tiêu: Nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.\* Cách tiến hành: |
| + GV đưa tình huống:- Gọi 3 học sinh lên bảng- Cô có 3 cái bánh, chia đều cho 3 HSH: Có 3 cái bánh chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được mấy cái bánh?- Đúng rồi 3 cái bánh chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được 1 cái bánh hay ta có: 3 : 3 = 1- GV gọi 4 bạn khác lên bảng: Bây giờ cô chỉ có 3 cái bánh dẻo, cô muốn chia đều cho 4 bạn, cô phải chia thế nào? Yêu cầu HS suy nghĩ thảo luận cách chia theo nhóm 4(2’)- Đại diện các nhóm lên chia sẻ cách làm- Các nhóm lắng nghe, cho ý kiến- GV: Cách làm của các em đều đúng, tuy nhiên cách dễ chia nhất làm theo C2.+ Gv cắt bánh vừa nêu vừa chia bánh cho 4 em HS + Cắt cái bánh thứ nhất làm 4 phần bằng nhau rồi chia đều cho mỗi bạn 1 phần, tức là ¼ cái bánh+ Cái bánh thứ 2, thứ 3 làm tương tự như vậyH: Mỗi bạn được mấy phần cái bánh?-Có 3 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được 3/ 4 cái bánh. Viết 3: 4 =  cái bánh hay 3: 4 = -  chính là kết quả của phép chia 3 : 4- Tương tự như vậy cô có 5 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được mấy phần cái bánh?- Đúng rồi 5cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được  cái bánh hay 5: 4 = H:  là kết quả của phép chia nào?- Gv chỉ phép tính: 3: 4 = ; 5: 4 = H: Em có nhận xét gì về số bị chia, số chia với tử số, mẫu số trong mỗi phép tính?- GV nhận xét, chốt kiến thức đưa ra nhận xét như SGKVD: Cô có 5: 7 có kết quả bằng mấy?Cô có phân số  cô viết phép chia số tự nhiên nào? | - HS quan sát- 3 HS lên bảng- HS dưới lớp quan sát- Cô có 3 cái bánh cô chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được 1 cái bánh.+ HS nêu: 3 : 3 = 1- 4 HS khác lên bảng-HS suy nghĩ thảo luận cách chia theo nhóm 4C1: Cắt đôi 2 cái đầu, chia mỗi bạn 1 miếng, cái thứ 3 cắt làm 4 phần chia thêm mỗi bạn một phần.C2: Cắt mỗi cái làm 4 phần bằng nhau rồi chia cho mỗi bạn 1 phầnC3. Chia cho 3 bạn, mỗi bạn 1 cái, sau đó mỗi bạn cắt lại ¼ cái bánh và đưa ¼ cái bánh đó cho bạn chưa có bánh- HS quan sát, lắng nghe- HS nhận bánh, giơ lên- Mỗi bạn được ¾ cái bánh- HS đọc 3: 4 =  - HS nhắc là kết quả phép chia 3 : 4- 5 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được  cái bánh- HS đọc 5 : 4 = - là kết quả phép chia 5 : 4- HS đọc ba chia bốn bằng ba phần tư, 5 chia bốn bằng năm phần tư- Tử số là số bị chia, mẫu số là số chia- HS đọc phần nhận xét SGK- 5: 7 = -  = 1: 3 |
| **3. Luyện tập thực hành (15p)**\*Mục tiêu: Học sinh viết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.\* Cách tiến hành: |
| Bài 1. Viết theo mẫu? (Làm việc cá nhân). - GV quan sát Hỗ trợ HS còn lúng túng hoăc yếu a) 13 : 17 =  ; 21 : 11 =  ;  40 : 51 =  ; 72: 25 = b) 34 : 17 = = 2; 20 : 5 =  = 442 : 42 =  = 1 ; 0 : 6 =  = 0- GV chụp bài làm đúng của HS soi bài, nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.Bài 2: Số? (Làm việc nhóm 2) - GV gọi HS đọc mẫu- GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở. 20 =  ; 47 = ; 0 = ;  85 = - Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV Nhận xét, tuyên dương em làm tốt.H: Em có nhận xét gì mối quan hệ giữa số tự nhiên và phân số trên?- GV nhận xét, chốt bài: Các số tự nhiên đều viết được dưới dạng phân số với tử số là số tự nhiên, mẫu số là 1.Bài 3: Chọn câu trả lời đúng? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5) - GV cho HS làm theo nhóm.- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS quan sát mẫu, vận dụng bài học để làm.- HS nêu theo dãy bài làm, mỗi em đọc 1 phép tính: 13: 17 = ; 21 : 11 = - HS đọc trương tự các phép tính còn lại- HS quan sát, đối chiếu, sửa sai nếu có- HS đọc yêu cầu bài 2- HS đọc và nghe bạn đọc mẫu20 =  ; 47 = ; 0 = ; 85 = - HS đổi vở kiểm tra, nhận xét.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- Các số tự nhiên đều viết được dưới dạng phân số với tử là số tự nhiên đó, còn mẫu số là 1.- HS lắng nghe- Các nhóm làm việc theo phân công.- HS nêu và giải thíchC.  thùng |
| **4. Vận dụng trải nghiệm (3p)**\* Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.\* Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên ( khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.- Ví dụ: GV viết 4 phép chia bất kì như: 15 : 17 = …; 89 : 90 = ; 3 = ;  = .: Vào 4 phiếu. Mời 4 HS tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em đọc nhanh kết quả. Ai đúng sẽ được tuyên dương.- Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- 4 HS xung phong tham gia chơi. - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |